

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ & TIN HỌC VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **335** CV/ĐT-TCKT  
(Giải trình số liệu BCTC Công ty mẹ 6 tháng đầu năm  
2020 sau khi soát xét)

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại điều 11 – Chương III – Thông tư 155/2015/TT/BTC ban hành ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán, Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam( Viettronics) mã chứng khoán giao dịch trên sàn UPCOM là VEC đã lập Báo cáo tài chính công ty mẹ soát xét 6 tháng đầu năm 2020 đã gửi tới các cơ quan trên, nay Viettronics giải trình sự biến động các chỉ tiêu theo pháp luật yêu cầu như sau:

I. Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020.

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	6 tháng đầu năm 2020 sau khi kiểm toán soát xét	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 trước khi soát xét
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	19,118,983,512	19,118,983,512
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10	19,118,983,512	19,118,983,512
4. Giá vốn hàng bán	11	17,225,153,396	17,225,153,396
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)</b>	<b>20</b>	<b>1,893,830,116</b>	<b>1,893,830,116</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	7,223,201,050	7,223,201,050
7. Chi phí tài chính	22	3,921,958,001	377,702,689
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	-
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	-
9. Chi phí bán hàng	25	243,921,551	243,921,551
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	9,439,919,836	9,439,919,836
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26)}</b>	<b>30</b>	<b>(4,488,768,222)</b>	<b>(944,512,910)</b>
12. Thu nhập khác	31	-	-
13. Chi phí khác	32	3,224,572	3,224,572
<b>14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>	<b>(3,224,572)</b>	<b>(3,224,572)</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>	<b>(4,491,992,794)</b>	<b>(947,737,482)</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 – 51 - 52)</b>	<b>60</b>	<b>(4,491,992,794)</b>	<b>(947,737,482)</b>

- Chi phí tài chính trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 sau khi kiểm toán soát xét so với chi phí tài chính lũy kế trên Báo cáo tài chính Quý II năm 2020 trước khi soát xét tăng là 3.544.255.312 đ tương ứng tăng 373,97% do. Thời điểm lập Báo cáo



tài chính Viettronics chưa nhận được báo cáo tài chính 6 tháng của các công ty con, Viettronics chưa có cơ sở để trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

- Do nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế sau khi soát xét giảm so với lũy kế Quý II năm 2020 tương ứng 3.544.255.312 đ.
- Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam giải trình làm rõ thêm sự biến động một số chỉ tiêu cơ bản trên các báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2020 so với Báo cáo tài chính lũy kế Quý II năm 2020 trước khi soát xét để Quý cơ quan, các cổ đông và các nhà đầu tư có thêm thông tin.

Trân trọng kính báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT, TCKT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH CHUNG



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Bùi Mạnh Hùng*

STT	Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Giá trị (đ)	Giá trị (đ)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		19.118.703.512	19.118.703.512
2	Chi phí bán hàng		17.225.163.369	17.225.163.369
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 1 - 2)		1.893.540.143	1.893.540.143
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp		7.221.201.856	7.221.201.856
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 - 21)		462.338.287	462.338.287
6	Chi phí tài chính		3.921.959.204	3.921.959.204
7	Trong đó: Chi phí lãi vay			
8	Phân bổ lãi từ công ty liên doanh, liên kết			
9	Chi phí bán hàng		348.921.551	348.921.551
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp		3.439.919.836	3.439.919.836
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 - (21+22))		14.488.768.221	14.488.768.221
12	Thu nhập khác		3.224.973	3.224.973
13	Chi phí khác		(3.224.973)	(3.224.973)
14	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)			
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)		14.491.993.294	14.491.993.294
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành			
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
18	Lợi nhuận sau thuế theo hợp đồng kinh doanh (60 = 51 - 52)		14.491.993.294	14.491.993.294

Chi phí tài chính trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 sau khi trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm so với chi phí tài chính lũy kế trên Báo cáo tài chính Quý II năm 2020 tương ứng 3.544.255.312 đ tương ứng tăng 373,97% do: Thời điểm lập Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 chưa nhận được báo cáo tài chính 6 tháng của các công ty con, Viettronics chưa có cơ sở để trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn.